UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/KH-SGTVT

Lào Cai, ngày 15 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2024

Căn cứ Đề án số 14-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 - 2025; Căn cứ Quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt Chương trình chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Căn cứ Kế hoạch số 442/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về triển khai công cải cách hành chính tỉnh Lào Cai năm 2024.

Sở Giao thông vận tải tỉnh Lào Cai (Sở GTVT) xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đối với công tác chỉ đạo, điều hành: Linh hoạt, kịp thời trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC, đảm bảo sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong hoạt động của sở.

1.2. Cải cách thể chế: Chủ động tham mưu với UBND tỉnh hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ngành Giao thông vận tải. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện các văn bản đã ban hành để kịp thời điều chỉnh hay đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh.

1.3. Cải cách thủ tục hành chính: Đẩy mạnh việc đơn giản hóa TTHC, từng bước xóa bỏ các TTHC không cần thiết, tăng cường kiểm soát TTHC, 100% các TTHC được cập nhật, công bố, công khai theo quy định. Thực thi theo hướng gọn nhẹ, dễ tiếp cận, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo điều kiện tốt cho cá nhân, tổ chức khi đến cơ quan sở liên hệ công tác.

1.4. Cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của Sở, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành Giao thông vận tải.

1.5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của Sở có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ và năng lực thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trong giải đoạn mới.

1.6. Cải cách tài chính công: Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách tạo sự chủ động và trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

1.7. Hiện đại hóa hành chính: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của sở nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực. Tiếp

tục hoàn thiện, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở.

2. Yêu cầu

2.1. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ, phân công trách nhiệm thực hiện, thời gian, tiến độ và các nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện tốt 07 nội dung về công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị: Công tác chỉ đạo, điều hành; Cải cách thể chế; Cải cách TTHC; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2.2. Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GTVT, các Bộ, ngành Trung ương có liên quan, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo CCHC tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, có chất lượng và hiệu quả.

2.3. Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tăng cường công tác phối hợp, tổ chức thực hiện tốt công tác CCHC, đảm bảo các nội dung về công tác CCHC được tổ chức triển khai đồng bộ, đầy đủ và kịp thời.

2.4. Nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc đối với công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ công chức, đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức. Tích cực chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp mới có tính hiệu quả để đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh nói chung, công tác CCHC của Sở GTVT nói riêng.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 2021-2025 và năm 2024; quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ về đẩy mạnh CCHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện công tác CCHC. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch, Đề án CCHC của tỉnh và Kế hoạch CCHC của Sở. 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Sở GTVT được quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.2. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, Ban Chỉ đạo CCHC của Sở luôn nêu cao vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của của tỉnh. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung CCHC; Trưởng các phòng thuộc Sở, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trước cấp trên trực tiếp về kết quả CCHC và những đánh giá của người dân và doanh nghiệp về chất lượng phục vụ, chất lượng giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phòng, đơn vị.

1.3. Thực hiện tốt công tác tự đánh giá, chấm điểm, chuẩn bị tài liệu kiểm chứng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xác định chỉ số CCHC, chỉ số Chuyển đổi số,

xếp hạng kết quả giải quyết TTHC năm 2024 của Sở GTVT. Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong công tác đánh giá chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính năm 2024 của tỉnh, của Sở đầy đủ, kịp thời.

1.4. Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức, phương pháp thông tin tuyên truyền trong công tác CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC của ngành GTVT trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

1.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trọng tâm là kiểm tra công tác CCHC, công vụ; thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC từ 30% các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở trở lên. Đẩy mạnh kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình hình giải quyết TTHC, góp phần phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng làm việc cho đội ngũ công chức tham mưu, thực hiện nhiệm vụ CCHC và công chức trực tiếp làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công. Thực hiện nghiêm túc các quy trình giải quyết công việc trong nội bộ đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đảm bảo 100% các hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở GTVT đều giải quyết trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn.

2. Cải các thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- Kịp thời thể chế hóa các cơ chế chính sách, quy định Trung ương, Bộ GTVT, chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về GTVT trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT. Đảm bảo 100% các văn bản QPPL ban hành đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; 100% văn bản QPPL được kiểm tra kịp thời theo quy định; 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý (nếu có).

- Công khai, minh bạch 100% quy trình giải quyết công việc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với các lĩnh vực thuộc ngành quản lý; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- Triển khai có hiệu quả 100% văn bản của Trung ương và tỉnh Lào Cai đồng thời đổi mới sáng tạo và xây dựng cơ chế, chính sách trong lĩnh vực giao thông vận tải để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính quyền số, nền kinh kế số và xã hội số.

- Đảm bảo 100% các văn bản Luật mới được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp được được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

2.2. Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Luật ban hành văn bản QPPL năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL thuộc lĩnh vực ngành quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL của đơn vị. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu với các cấp ban hành các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của Sở GTVT năm 2024 bảo đảm tiến độ, hiệu quả. Thường xuyên rà soát văn bản QPPL theo quy định để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Đổi mới, tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của Sở; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo đúng quy định của pháp luật gắn với quá trình tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực GTVT.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực GTVT.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trở lên có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến (Chỉ áp dụng đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tiếp nhận, giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình), trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đạt tối thiểu 95% trở lên.

- Tối thiểu 80-85% hồ sơ giải quyết TTHC trở lên được luân chuyển trong nội bộ cơ quan hoặc với cơ quan phối hợp giải quyết TTHC được thực hiện theo phương thức điện tử.

- Phấn đấu 100% các TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GTVT được công bố và công khai theo quy định; công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở, Cổng dịch vụ công của tỉnh, hệ thống phần mềm của Bộ GTVT.

- Phấn đấu 100% các TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn, không có hồ sơ nào bị quá hạn. 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GTVT được xử lý đúng quy định.

3.2. Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về cải cách TTHC: Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018; Thông số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của

Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ Hành chính công.

- Thực hiện tốt công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC; kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bãi bỏ, sửa đổi nhằm giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Thường xuyên cập nhật các TTHC do Bộ GTVT công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung nhằm tham mưu với cấp có thẩm quyền kịp thời công bố theo quy định. Thực hiện rà soát, bổ sung, hệ thống hóa và niêm yết công khai, minh bạch các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia, website của Sở, của tỉnh, tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh và tại trụ Sở cơ quan theo quy định.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quyết gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các quy định hành chính, tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân và doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức. Định kỳ tổ chức đối thoại với người dân và doanh nghiệp theo quy định

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Mục tiêu

- Bảo đảm cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đúng quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu; 100% số phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở có số lượng lãnh đạo phù hợp với định mức biên

chế được giao.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan Sở đạt tối thiểu 90% trở lên

4.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở GTVT và các đơn vị trực thuộc Sở theo Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ theo hướng giảm đầu mối trực thuộc, giảm trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức biên chế theo đúng quy định về quản lý, sử dụng biên chế. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý Nhà nước theo ngành và lĩnh vực. Đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp theo quy định của pháp luật.

- Tích cực, chủ động nghiên cứu và tổ chức triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan, đơn vị trên môi trường số, tổ chức các cuộc họp, hội nghị theo hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- 100% đơn vị trực thuộc Sở tuyển dụng viên chức đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định (nếu có); 100% công chức, viên chức được bổ nhiệm đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.

- Hoàn thành 100% Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024. Đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn khi có yêu cầu hoặc theo các chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức Sở GTVT phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% trở lên (trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 20%); tỷ lệ viên chức trong các đơn vị trực thuộc Sở phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 95% trở lên (trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 20%).

5.2. Nhiệm vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng kế hoạch và tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập để

không ngừng nâng cao năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện công khai, minh bạch các quy trình quản lý và sử dụng công chức, viên chức theo phân cấp. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng công chức trúng tuyển đảm bảo đúng quy định. Việc tuyển dụng viên chức phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm trong thực thi công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

- Thực hiện tốt các chính sách thuế, phí, lệ phí; quản lý chặt chẽ và khai thác hợp lý các nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Triển khai và nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ cho các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực tài chính; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước, công tác quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2024.

- 100% các thông tin ngân sách được công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác theo các hình thức quy định tại các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách, số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ và số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.

6.2. Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý kinh phí hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước và chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định. Thực hiện có hiệu quả Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước của Sở năm 2024, thực hiện công tác quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2023 bảo đảm kịp thời, đầy đủ; công khai dự toán và quyết toán theo đúng quy định.

- Bố trí đủ nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, xác định việc cải cách chính sách tiền lương là động lực quan trọng thu hút và giữ chân người tài làm việc, cống hiến cho khu vực Nhà nước. Thực hiện tiết kiệm, hiệu quả các khoản chi tài chính khu vực công thông qua việc chuyển đổi mô hình và phương thức hoạt động của các đơn vị sự

nghiệp theo hướng giảm dần việc hỗ trợ từ ngân sách. Đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí Nhà nước; xây dựng các chính sách đào tạo, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ mạng xã hội tin cậy, các ứng dụng thông minh được cơ quan Nhà nước cấp phép sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch tài chính ngân sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, bảo đảm tỷ lệ số hóa đạt 100%.

- Phấn đấu 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (trừ văn bản mật).

- Trên 80% tổng số hồ sơ công việc tại Sở được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

- Triển khai các hội nghị trực tuyến của UBND tỉnh tại cơ quan và đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải. Triển thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 gắn với bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị; sử dụng hệ thống Email để trao đổi thông tin, báo cáo, gửi văn bản chỉ đạo giữa các phòng, ban Sở, giữa Sở với đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

- 100% người dân và doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh, hệ thống thông tin báo cáo quốc gia theo quy định.

7.2. Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 17/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 17/05/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở; duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở GTVT nhằm cung cấp thông tin về TTHC, bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số năm 2024 của Sở GTVT bảo đảm tiến độ, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định. Duy trì và sử dụng chữ

ký số, chứng thư số trong giao dịch điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong thực thi nhiệm vụ.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 431/KH-UBND ngày 31/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) tỉnh Lào Cai

- Phối hợp thực hiện chuẩn hóa các quy trình TTHC nội bộ, điện tử khi có sự thay đổi, công bố mới, công bố sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GTVT.

8. Công tác tuyên truyền về CCHC

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan Sở Giao thông vận tải, truyền thanh, truyền hình, viết tin bài, panô, áp phích, hội thảo, hội nghị, bản tin; xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Các văn bản QPPL có liên quan, các quy trình, biểu mẫu TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải đều được thông tin công khai, đầy đủ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, của Sở.

- Thông tin, triển khai đầy đủ, kịp thời, theo hệ thống các văn bản của Trung ương, của tỉnh đảm bảo phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nội dung, đối tượng về công tác CCHC.

9. Kinh phí thực hiện công tác CCHC

Kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2024 do UBND tỉnh giao cho Sở Giao thông vận tải và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

+ Phát hành bản tin Giao thông vận tải:

+ Chi hỗ trợ cán bộ làm công tác tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa sở Giao thông vận tải:

+ Chi đặt mua báo Giao thông vận tải; chi tuyên truyền quảng bá trên tạp chí Giao thông vận tải:

+ Chi tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về giao thông vận tải;

+ Kinh phí mua sắm thiết bị, máy tính thực hiện cải cách công vụ.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC CCHC NĂM 2024 *(Có phụ lục kèm theo)*

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện 07 nội dung công tác CCHC. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, đơn vị. Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC.

2. Tăng cường, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, người dân, doanh

nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với các hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

3. Cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị. Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

5. Phối hợp với cấp có thẩm quyền trong hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả CCHC hàng năm của Sở, ngành; tham mưu đổi mới công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của Sở, ngành theo hướng toàn diện, đa chiều, đảm bảo phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan đơn vị; công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác đánh giá.

6. Tăng cường công tác ứng dụng khoa học công nghệ nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động quản lý Nhà nước của Sở nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của cơ quan, đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo CCHC của Sở

Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tổ chức triển khai và thực hiện tốt Kế hoạch CCHC 2024 của Sở đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đầy đủ, kịp thời, có chất lượng và hiệu quả.

2. Văn phòng Sở

- Chủ trì, tham mưu với Ban Giám đốc Sở, Ban Chỉ đạo CCHC của Sở trong công tác xây dựng các Kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung công tác CCHC đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị. Phối hợp với Ban biên tập trang Thông tin điện tử Sở đăng tải nội dung Kế hoạch trên Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo kịp thời, đầy đủ. tổ chức tuyên truyền các nội dung CCHC, thực hiện đăng tải các tin, bài và duy trì có hiệu quả chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở và các cơ quan, đơn vị.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở trong thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024. Định kỳ, đột xuất tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC với UBND tỉnh theo quy định.

- Ban Biên tập Trang thông tin điện tử: Phối hợp đăng tải Kế hoạch CCHC năm 2024 của Sở GTVT trên Trang thông tin điện tử của Sở. Phối hợp trong công tác tuyên truyền 07 nội dung CCHC; duy trì có hiệu quả chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở và các cơ quan, đơn vị, nhằm đăng tải kịp thời các tin tức về công tác CCHC, nêu gương các tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC năm 2024 của Sở.

3. Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

- Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch CCHC năm 2024 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Thường xuyên phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. Định kỳ gửi báo cáo quý, 6 tháng và năm, báo cáo đột xuất về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch CCHC của Sở GTVT năm 2024. Căn cứ nội dung Kế hoạch, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nhiệm vụ mới đề nghị trao đổi với Văn phòng Sở - Bộ phận thường trực Ban chỉ đạo CCHC của Sở để tổng hợp, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Quốc Huy

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: 13 /KH-SGTVT ngày 15 /01/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lào Cai)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm/ hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Nguồn kinh phí thực hiện
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
I	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC**					
1	Chỉ đạo chung về CCHC	- Nghị quyết, quyết định;	Đảng ủy, Ban Giám đốc	Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Năm 2024	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2024	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	nt	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành. - Báo cáo 06 tháng, năm	
3	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển giao thông vận tải; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kế hoạch và Quản lý chất lượng	nt	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành. - Báo cáo theo quy định.	
4	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, công vụ của Sở GTVT năm 2024	- Quyết định ban hành KH; - Biên bản kiểm tra; - Báo cáo kết quả kiểm tra; - Văn bản chỉ đạo sau kiểm tra;	Văn phòng Sở	nt	- Ban hành Kế hoạch quý I/2024; - Báo cáo kết quả theo quy định.	
5	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	- Kế hoạch của Sở; - Báo cáo kết quả thực hiện *(Lồng ghép với Báo cáo CCHC năm 2024)*	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở; Tổ website.	- Ban hành Kế hoạch trong quý I/2024; - Báo cáo theo quy định.	
6	Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	- Báo cáo kết quả thực hiện *(Lồng ghép với Báo cáo CCHC năm 2024)*	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Báo cáo định kỳ hàng quý, năm 2024	

7	Tổ chức điều tra xã hội học xác định chỉ số CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024	Phần mềm tại bộ phận một cửa	Văn phòng Sở	nt	- Thời gian theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Kinh phí hoạt động thường xuyên
8	Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với công chức, viên chức, người lao động, nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp năm 2024	-Kế hoạch; - Thông báo; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các tổ chức, cá nhân có liên quan	- Kế hoạch ban hành trong Qúy I/2024; - 01 năm 04 lần *(Định kỳ 01 quý/lần)* - Báo cáo theo quy định	
II	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ**					
1	Ban hành và tổ chức Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản Quy phạm pháp luật của Sở GTVT năm 2024	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở năm 2024	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh; - Báo cáo theo quy định	
III	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**					
1	Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính của Sở năm 2024	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành. - Báo cáo định kỳ quý/6 tháng/năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Rà soát, thống kê, sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng giải quyết của Sở ở cả 3 cấp: Tỉnh, huyện và xã. Công bố, công khai, sửa đổi, bổ sung, thực hiện đơn giản hóa Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở khi có sự thay đổi của văn bản QPPL	- Tờ trình; - Dự thảo Quyết định; - Danh mục TTHC;	Văn phòng Sở	nt	Khi có quyết định công bố TTHC của Bộ Giao thông vận tải và thay đổi của VBQPPL	
3	Công khai, cập nhật đầy đủ, kịp thời, niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, trên Webstile của Sở đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.	- Công khai đầy đủ, kịp thời TTHC trên trang thông tin điện tử của Sở, tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC của tỉnh	Văn phòng Sở	Tổ website, Các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Thường xuyên trong năm 2024	
4	Công khai đầy đủ về tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng thông tin điện tử/ Cổng dịch vụ hành chính công/ Trung tâm phục vụ hành	- Báo cáo kết quả thực hiện *(Lồng ghép với báo cáo Kiểm*	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và	- Báo cáo định kỳ theo quy định	

	chính công tỉnh.	*soát thủ tục hành chính)*		trực thuộc Sở		
5	Báo cáo công tác Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; phương hướng nhiệm vụ năm 2025	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Báo cáo định kỳ năm theo quy định	Kinh phí hoạt động thường xuyên
6	Tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính lồng ghép với Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với công chức, viên chức, người lao động, nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp năm 2024	- Kế hoạch; - Thông báo - Báo cáo kết quả thực hiện (Thực hiện lồng ghép với Hội nghị đối thoại người đứng đầu cấp ủy, chính quyền)	Văn phòng Sở	nt	- Kế hoạch ban hành trong Qúy I/2024; - 01 năm 04 lần (Định kỳ 01 quý/lần) - Báo cáo theo quy định	
IV	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH**					
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy, cơ cấu tổ của Sở GTVT, các đơn vị trực thuộc Sở theo quy định Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Sắp xếp lại phòng, đơn vị trực thuộc tinh gọn, hiệu quả đảm bảo hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Quý IV/2024	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Ban hành Quyết định giao cơ cấu ngạch công chức năm 2024 *(Khi có yêu cầu của Sở Nội vụ)*	- Quyết định; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Sau khi có Quyết định giao cơ cấu ngạch của Sở Nội vụ. Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định	
V	**CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ**					

1	Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm, khung năng lực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu năm 2024	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Trong năm 2024	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	nt	- Ban hành kế hoạch sau khi có kế hoạch của cấp có thẩm quyền; - Báo cáo tháng 12/2024	
3	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án *"Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách thực hiện công tác CCHC tỉnh Lào Cai"*	- Báo cáo kết quả thực hiện *(Lồng ghép trong Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính)*	Văn phòng Sở	nt	- Qúy III năm 2024	
4	Tổ chức triển khai thực hiện công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	- Các văn bản có liên quan; - Báo cáo kết quả thực hiện;	Văn phòng Sở	nt	- Quý IV năm 2024	
5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ theo kế hoạch hoặc đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Kế hoạch *(Lồng ghép với kế hoạch Kiểm tra CCHC);* - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở; Thanh tra Sở.	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Thường xuyên trong năm 2024; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định	
VI	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**					
1	Ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí Sở Giao thông vận tải năm 2024	- Quyết định; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán trực thuộc trên cơ sở Quyết định giao dự toán của UBND tỉnh	- Quyết định của Sở GTVT	Văn phòng Sở	Các đơn vị dự toán trực thuộc	- Trong năm 2024	
3	Công khai dự toán năm 2024, quyết toán ngân sách năm 2023	- Quyết định của Sở GTVT	Văn phòng Sở	nt	- Trên cơ sở Quyết định giao dự toán của UBND tỉnh; Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách Nhà nước của Sở Tài chính	
VII	**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ**					

1	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của Sở năm 2024	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Báo cáo kết quả định kỳ theo quý/năm	
2	Chuẩn hóa việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính	- Báo cáo kết quả thực hiện *(Lồng ghép trong Báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính)*	Văn phòng Sở	Các phòng có thủ tục hành chính	- Báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 15 của quý/6 tháng/năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên
3	Ban hành Kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	nt	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh; - Báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 15 của quý/6 tháng/năm	
4	Ban hành Kế hoạch triển khai các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành khác	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện *(Lồng ghép trong báo cáo Chuyển đổi số)*	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	-Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh; -Báo cáo kết quả theo quy định	
5	Kế hoạch chuyển đổi số của Sở năm 2025	- Kế hoạch.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	- Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh	
6	Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	nt	- Báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 15 của quý/6 tháng/năm	

PHỤC LỤC II:

KHÁI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CCHC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: 13 */KH-SGTVT ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Sở GTVT Lào Cai)*

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí thực hiện năm 2023	Ghi chú
1	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về GTVT (02 lớp)	Phòng Quản lý vân tải, phương tiện và người lái	Các phòng CM, đơn vị trực thuộc	60.000.000	
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về bảo dưỡng đường GTNT tại các huyện (01 lớp 480 người x 03 ngày)	Quản lý kết cấu hạ tầng	Các phòng CM, đơn vị trực thuộc	150.000.0000	
3	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Sở, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới	Các phòng CM	Các phòng CM, đơn vị trực thuộc	20.000.000	
4	Tin, bài tuyên truyền về công tác Cải cách hành chính	Văn phòng Sở	Các phòng CM, đơn vị trực thuộc	20.000.000	
5	Mua sắm, nâng cấp máy tính cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	Văn phòng Sở	Các phòng CM, đơn vị trực thuộc	120.0000	
6	Hỗ trợ cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa	Văn Phòng	Các phòng CM, đơn vị trực thuộc	24.000.000	
TỔNG				**394.000.000**	